TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày: 05 - 12 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Vũ Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Tình – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 11 năm 2023 và ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hữu H**, sinh năm: 1984 tại xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: Thôn Tuyên Bá, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; nghề ngH: Tự do; trình độ văn hoá: lớp 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Hữu L1, sinh năm 1959 và bà Đỗ Thị L2, sinh năm 1960; gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ nhất; vợ: Đỗ Thị Huyền, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án số 46 ngày 29/7/2022, bị Toà án nhân dân huyện Ý Yên xử phạt 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

Bị hại:

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1978; Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 10, thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1956; Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 12, khu phố Long Khánh 3, phường Tân Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1974; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Vàng, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Ông Đỗ Ngọc Qu1, sinh năm 1981; Vắng mặt.
- Ông Dương Văn Th, sinh năm 1967; Vắng mặt.
- Bà Đỗ Thị L2, sinh năm 1960; Có mặt.
- Ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1976; Vắng mặt.
- Bà Bùi Thị L4, sinh năm 1973; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2018, anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1974 trú tại thôn Vàng, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định quen biết với anh Nguyễn Xuân Trường, sinh năm 1976 trú tại tổ 41, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Anh Tr giới thiệu với anh Qu một người phụ nữ tên Ph, khoảng 40 tuổi ở Hà Nội làm việc cho một công ty tài chính. Ph giới thiệu với anh Qu là bản thân có quen biết với người có khả năng giúp các doanh nghiệp vay vốn với lãi suất ưu đãi và bảo anh Qu liên hệ với các doanh nghiệp có nhu cầu vay vốn. Tháng 4 năm 2018, anh Qu liên hệ với ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1953 trú tại tổ 13, thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định trao đổi với ông V về việc giúp làm thủ tục để vay vốn. Ông V nhờ anh Qu liên hệ làm thủ tục, hồ sơ vay vốn cho Công ty TNHH Song Long do anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1978 là con trai ông V làm giám đốc và Công ty TNHH V Long do anh Nguyễn Đức Hn, sinh năm 1972 là con rể ông V làm giám đốc. Anh Qu liên hệ lại với anh Tr, Ph để hỏi về việc làm thủ tục, hồ sơ vay vốn giúp ông V. Ph, anh Tr đồng ý về làm khảo sát nhà xưởng của Công ty TNHH Song Long và Công ty TNHH V Long. Ph hướng dẫn anh Qu, anh Tr làm "Hợp đồng tư vấn vay vốn" cho 02 Công ty trên, đồng thời hướng dẫn anh Qu yêu cầu ông V cung cấp các tài liệu, hồ sơ, hình ảnh nhà xưởng của 02 Công ty để Ph làm hồ sơ vay vốn. Sau khi chuẩn bị xong hồ sơ vay vốn, Ph giới thiệu Trần Hữu H, sinh năm 1984 trú tại thôn Tuyên Bá, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh là người đại diện của bên cho vay vốn, quyết định việc cho các doanh nghiệp vay vốn và bảo anh Qu chuyển hồ sơ vay vốn của Công ty

TNHH Song Long và Công ty TNHH V Long cho H. Nhận được hồ sơ, H hướng dẫn anh Qu hẹn ông V để H làm việc trực tiếp với 02 Công ty và yêu cầu 02 Công ty phải chuẩn bị số tiền 114.000.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu đồng) chi phí làm thủ tục hồ sơ vay vốn để nộp cho H. Ngày 07/11/2018, ông V chuyển cho anh Qu số tiền 114.000.000 đồng như anh Qu yêu cầu. Ngày 08/11/2018, anh Qu chuyển tiền mặt cho H, H viết giấy nhận số tiền 74.000.000 đồng (Bảy mươi tư triệu đồng) đưa cho anh Qu, số tiền còn lại anh Qu khai đưa tiền mặt cho H nhưng không viết giấy nhận tiền.

Khoảng tháng 9, năm 2019, anh Nguyễn Văn Qu giới thiệu cho ông Dương Văn Th, sinh năm 1967 (Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí và thương mại Ph Nam) và ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1953 (là em rể ông V) làm thủ tục hồ sơ vay vốn. Do không có nhà xưởng nên anh H1 nhờ ông Đỗ Ngọc Qu, sinh năm 1981 là Giám đốc Công ty TNHH Cơ khí đúc và thương mại Thành Hiếu đứng tên để làm các thủ tục, hồ sơ vay vốn. Trần Hữu H hướng dẫn anh Qu yêu cầu ông Th và anh H1 nộp các khoản chi phí làm thủ tục, hồ sơ. Anh Nguyễn Văn Qu khai ông Th đưa cho anh Qu số tiền 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng); ông H1 đưa cho anh Qu số tiền 302.000.000 đồng (Ba trăm linh hai triệu đồng); toàn bộ số tiền trên anh Qu đều chuyển cho H thông qua tài khoản ngân hàng và đưa tiền mặt trực tiếp cho H. Quá trình làm hồ sơ, ông Th và anh Qu không thống nhất quan điểm về việc trích phần trăm cho anh Qu sau khi doanh nghiệp được giải ngân nên ông Th không vay vốn nữa. Cùng lúc này ông Trần Văn L, sinh năm 1978 (Giám đốc Công ty cổ phần cơ khí đúc Sơn Giang) cũng liên hệ nhờ anh Qu giới thiệu làm thủ tục hồ sơ vay vốn. Anh Luật đưa cho anh Qu tổng số tiền 345.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng). Theo sự hướng dẫn của H, anh Qu trả lại cho ông Th 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng), số tiền còn lại anh Qu chuyển lại cho H. Sau khi hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ vay vốn với lãi suất ưu đãi cho các doanh nghiệp, H hứa hẹn với anh Qu sẽ sớm thúc đẩy nhanh quá trình giải ngân để các doanh ngH vay vốn nhận được tiền. Do bị anh Qu nhiều lần thúc giục về tiến độ giải ngân, H đã tự làm rồi chụp ảnh Quyết định số 2561/QĐ-NHNN với nội dung về việc công bố danh sách các doanh nghiệp sẽ được giải ngân để gửi cho anh Qu tạo niềm tin cho anh Qu và các doanh nghiệp, nhưng đến nay chưa có doanh nghiệp nào được giải ngân.

Quá trình điều tra, xác minh tạm giữ của anh Nguyễn Văn Qu 06 giấy nộp tiền vào tài khoản ngân hàng BIDV của Trần Hữu H, số tài khoản 13210000201585; 01 giấy nộp tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Tài Nghĩa, số tài khoản 0831000034802.

Quá trình điều tra thu giữ của anh Nguyễn Văn Qu: 01 bộ hồ sơ vay vốn của Công ty TNHH Cơ khí đúc và thương mại Thành Hiếu và 01 bộ hồ sơ vay vốn của Công ty cổ phần cơ khí đúc Sơn Giang.

Ngày 28/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Hữu H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đối với số tiền H ký nhận trực tiếp với Nguyễn Văn Qu 74.000.000 đồng (Bảy mươi tư triệu đồng) để làm hồ sơ vay vốn cho Công ty TNHH Song Long và Công ty TNHH V Long.

Ngày 29/7/2022, Toà án nhân dân huyện Ý Yên đã xử phạt Trần Hữu H 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên tiếp tục tiến hành điều tra xác minh làm rõ hành vi của Trần Hữu H nhận tiền của anh Nguyễn Văn Qu để làm thủ tục vay vốn cho 02 công ty là Công ty TNHH Cơ khí đúc và thương mại Thành Hiếu và Công ty cổ phần cơ khí đúc Sơn Giang. Quá trình điều tra, anh Qu khai nhận của anh H1 số tiền 302.000.000 đồng (Ba trăm linh hai triệu đồng), nhận của anh Luật 345.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng), sau đó anh Qu chuyển lại toàn bộ số tiền trên cho H thông qua chuyển khoản ngân hàng và đưa tiền trực tiếp cho H. Tuy nhiên, Trần Hữu H khai chỉ nhận tiền làm thủ tục hồ sơ vay vốn của 02 doanh nghiệp là 305.000.000 đồng (Ba trăm linh năm triệu đồng) từ anh Qu thông qua chuyển khoản ngân hàng, ngoài ra H không nhận tiền trực tiếp của anh Qu.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 10/5/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Trần Hữu H về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đối với số tiền 305.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, ngoài số tiền 305.000.000 đồng anh Qu chuyển tiền, nộp tiền vào số tài khoản 13210000201585 tại ngân hàng BIDV chi nhánh Nam Sài Gòn của Trần Hữu H để làm thủ tục hồ sơ vay vốn cho Công ty TNHH Cơ khí đúc và thương mại Thành Hiếu và Công ty cổ phần cơ khí đúc Sơn Giang, thì Quyết còn chuyển cho H tổng số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng). Tổng số tiền là 465.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi lăm triệu đồng) H đã tác động gia đình trả lại cho anh Qu.

Đối với số tiền 160.000.000 đồng, H và anh Qu không xác định được là tiền gì nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn Qu: Anh Qu không biết Trần Hữu H không có khả năng giải quyết việc vay vốn, H cũng không bàn bạc, thống nhất gì với anh Qu về việc đi lừa các doanh nghiệp, anh Qu cũng không nhận khoản tiền lợi ích nào từ H do đó anh Qu không đồng phạm với Trần Hữu H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Quá trình điều tra, Trần Hữu H có khai nhận người làm hồ sơ vay vốn cho H là một người đàn ông tên Nguyễn Văn Cường, ở Hà Hội; nhưng H không biết tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không có căn cứ để tiến hành điều tra làm rõ.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Xuân Tr: Anh Tr là người giúp anh Qu làm hồ sơ ban đầu cho Công ty TNHH Song Long và Công ty TNHH V Long, nhưng anh Tr không quen biết với Trần Hữu H, không biết việc H dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo các doanh nghiệp nên anh Tr không đồng phạm với Trần Hữu H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Đối với người phụ nữ tên Ph là người giới thiệu Trần Hữu H cho anh Qu, nhưng anh Qu không biết tên, tuổi, địa chỉ của Ph ở đâu; Trần Hữu H khai không nhớ gì về người phụ nữ tên Ph giới thiệu anh Qu cho H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không có căn cứ để tiến hành điều tra làm rõ.

Đối với hành vi của Trần Hữu H tự làm rồi chụp ảnh Quyết định số 2561/QĐ-NHNN với nội dung về việc công bố danh sách các doanh nghiệp sẽ được giải ngân để gửi cho anh Qu tạo niềm tin, nhưng không thu giữ được tài liệu này nên không có căn cứ xử lý Trần Hữu H về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 305.000.000 đồng (Ba trăm linh năm triệu đồng) là tiền H dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh H1 và anh L thông qua anh Qu, H đã trả lại cho anh Qu, anh Qu đã sử dụng số tiền này để trả lại cho anh H1, anh Luật. Ngoài ra, anh Qu khai ngoài số tiền 305.000.000 đồng chuyển khoản cho H, anh Qu còn đưa tiền mặt trực tiếp cho H tổng số tiền 342.000.000 đồng mà anh Qu nhận từ anh H1, anh L; nhưng Trần Hữu H không thừa nhận đã nhận khoản tiền này nên anh Qu đã tự mình hoàn trả cho anh H1, anh L. Anh H1 và anh L đã nhận đủ số tiền đã đưa cho anh Qu (anh H1 302.000.000 đồng, anh Luật 345.000.000 đồng) và không có đề nghị gì khác.

Tại giai đoạn điều tra, truy tố H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải; đã tác động gia đình trả lại tổng số tiền 305.000.000 đồng (Ba trăm linh năm triệu đồng) cho anh H1 và anh Luật.

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKS- YY ngày 13/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Hữu H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung cáo trạng số 88/CT-VKS-

YY ngày 13/10/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; đề nghị áp dụng điểm a, khoản 3, Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hữu H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H1 và anh Luật đã nhận đủ số tiền đã đưa cho anh Qu và không có đề nghị gì khác do đó không đề nghị Hội đồng xem xét giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Trần Hữu H không làm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, không có khả năng làm các thủ tục, hồ sơ vay vốn với lãi suất ưu đãi và không có khả năng giải quyết việc vay vốn. Khoảng tháng 9 năm 2019 tại tổ 13, thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Trần Hữu H có hành vi gian dối, giới thiệu mình là đại diện cho bên có nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi; có thể làm thủ tục, hồ sơ vay vốn và giải ngân cho Công ty TNHH Cơ khí đúc và thương mại Thành Hiếu và Công ty cổ phần cơ khí đúc Sơn Giang chiếm đoạt của anh Nguyễn Thanh H1 và anh Trần Văn L số tiền 305.000.000 đồng (*Ba trăm linh năm triệu đồng*).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mà bị cáo thực hiện trực tiếp xâm phạm tới tài sản của người khác được nhà nước bảo hộ, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo vì muốn thỏa mãn nhu cầu

của cá nhân, coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là có căn cứ.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình trả lại tổng số tiền 305.000.000 đồng (Ba trăm linh năm triệu đồng) cho anh H1 và anh L; gia đình bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện đang nuôi con nhỏ đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh H1 và anh Luật đã nhận đủ số tiền đã đưa cho anh Qu (anh H1 302.000.000 đồng, anh Luật 345.000.000 đồng) và không có đề nghị gì khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 342.000.000 đồng anh Qu khai anh trực tiếp đưa cho H sau khi anh nhận số tiền trên từ anh H1, anh L do H không thừa nhận và anh không có căn cứ chứng minh nên anh Qu có quan điểm không yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo H do đó HHXX không đề cập giải quyết.

[7] Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo

phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Hữu H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Xử phạt bị cáo Trần Hữu H 05 (*năm*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh